

Số: /BC-SKHCN

Ninh Thuận, ngày tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO

Tổng kết việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2021

Tiếp nhận Công văn số 814/TTT-NV3 ngày 26/8/2022 của Thanh tra tỉnh về việc báo cáo giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021 (theo chỉ đạo tại Kế hoạch số 07/KH-ĐGS ngày 19/8/2022 của Đoàn giám sát HĐND tỉnh Ninh Thuận và Công văn số 3726/UBND-KTTH ngày 26/8/2022 của Chủ tịch UBND).

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Thuận báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Sự lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN) trong phạm vi trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ (Sở KH&CN):

- Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở đã triển khai việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng. Trong đó, tập trung tuyên truyền, phổ biến quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và các Luật mới được Quốc hội ban hành liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng; quán triệt Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ, về ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Kế hoạch số 5772/KH-UBND ngày 22/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Tập trung quán triệt Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Công điện số 724/CD-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động

công vụ. Đề án số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021; Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” và thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động cơ quan, từng bước nâng cao được ý thức trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong toàn thể cơ quan về tự rèn luyện phẩm chất đạo đức cán bộ, công chức có lối sống lành mạnh, nêu cao tinh thần tự phòng, chống tham nhũng và phát hiện kiến nghị xử lý đối với những hành vi vi phạm.

Qua đó, yêu cầu Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở phải tăng cường thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, kiên quyết ngăn ngừa không để xảy ra tham nhũng trong phạm vi của ngành; Đồng thời, nâng cao nhận thức, trách nhiệm đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ giao đảm nhiệm, đảm bảo xử lý kịp thời nếu có hành vi vi phạm xảy ra liên quan đến tham nhũng và xử lý các đơn thư khiếu nại, tố cáo đúng theo quy định pháp luật.

2. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

2.1. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

- Lồng ghép, thông qua trong các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt pháp luật hằng tháng, Lãnh đạo Sở tiếp tục quán triệt các văn bản pháp luật quy định về công tác phòng chống tham nhũng như Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí,...

- Phổ biến, quán triệt Quy chế dân chủ ở cơ sở; các văn bản pháp luật quy định về công khai minh bạch tài chính trong mọi hoạt động của cơ quan, đơn vị bằng các hình thức: Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện hàng năm, quán triệt, phổ biến, tuyên truyền thông qua các cuộc họp Đảng bộ, cuộc họp của cơ quan, phổ biến đến toàn cán bộ, công chức, viên chức qua mạng nội bộ TD-Office của cơ quan, trang thông tin điện tử của Sở giúp cho cán bộ, công chức, viên chức ý thức và hiểu rõ về công tác phòng, chống tham nhũng.

2.2. Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng:

- Đã tập trung chỉ đạo công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, xây dựng và ban hành các nhiệm vụ, kế hoạch, công tác quản lý tài chính, tài sản, công tác cán bộ, công tác tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết các thủ tục hành chính,... được công khai minh bạch, kịp thời ban hành kế hoạch công tác ngay từ đầu năm sát với yêu cầu thực tế và nhiệm vụ được giao; gắn liền công tác thanh tra, kiểm tra với

việc phát hiện, phòng ngừa, nâng cao hiệu quả công tác phòng chống tham nhũng (PCTN).

- Định kỳ hàng năm, Đảng bộ Sở KH&CN đã xây dựng và ban hành Kế hoạch về công tác phòng, chống tham nhũng, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trong toàn ngành. Các phòng, đơn vị trực thuộc đã nghiêm túc triển khai thực hiện. Thực hiện công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ <https://sokhcn.ninhthuan.gov.vn>

2.3. Tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng: Không có.

2.4. Các kết quả khác đã thực hiện đề quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng: Không có.

3. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

3.1. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:

- Quy trình làm việc, trình tự giải quyết công việc: Sở và các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt việc công khai, minh bạch quy trình, thủ tục giải quyết công việc gắn với cải cách thủ tục hành chính (TTHC).

- Về mua sắm và quản lý sử dụng tài sản, trang thiết bị: Thực hiện việc công khai kết quả mua sắm và quản lý sử dụng tài sản, trang thiết bị theo hình thức niêm yết công khai tại bảng thông báo của cơ quan, đơn vị.

- Về công khai, minh bạch trong quản lý tài chính và ngân sách nhà nước: Sở và các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt việc công khai trong quản lý tài chính và ngân sách nhà nước với hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị, thông báo tại Hội nghị công chức, viên chức và người lao động (CCVC-NLĐ).

- Về công khai, minh bạch trong tuyển dụng, đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, khen thưởng: Trong kỳ báo cáo, Sở và các đơn vị trực thuộc tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác công khai, minh bạch trong tuyển dụng, đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, khen thưởng.

3.2. Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn:

- Định kỳ hàng năm, Sở KH&CN luôn rà soát, sửa đổi, bổ sung và xây dựng Quy chế về định mức chi tiêu nội bộ của Sở và các đơn vị trực thuộc phù hợp với quy định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước trong tất cả các khâu: Lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán; quản lý sử dụng kiểm soát chi, quyết toán kinh phí,... theo quy định.

- Rà soát, góp ý xây dựng, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, pháp luật về phát hiện, xử lý tham nhũng; Tổ chức triển khai nghiêm túc, có hiệu quả, đúng quy định các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội, thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh

tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng theo kế hoạch được phê duyệt hàng năm; chấn chỉnh, xử lý kịp thời các vi phạm.

- Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị trực thuộc tiến hành sửa đổi quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị sau Hội nghị cán bộ công chức, viên chức, thể chế hóa các quy định của UBND tỉnh về chế độ công tác phí và định mức nhiên liệu tiêu hao cho phương tiện vận tải của đơn vị, hạn mức sử dụng điện thoại, văn phòng phẩm,... theo quy định tại Nghị định số 130/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005.

3.3. Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng:

Từ 2016 đến thời điểm báo cáo, Sở KH&CN chưa phát sinh trường hợp tặng quà, nhận quà không đúng quy định.

3.4. Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức:

Sở KH&CN và các đơn vị thuộc Sở đã triển khai thực hiện tốt quy tắc ứng xử đã ban hành; các Phòng, đơn vị thuộc Sở thường xuyên theo dõi, giám sát việc thực hiện quy tắc ứng xử. CCVC-NLĐ thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử, cho đến thời điểm này không có trường hợp nào vi phạm.

3.5. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định nhằm phòng ngừa tham nhũng (báo cáo số người được chuyển đổi trong kỳ báo cáo):

- Sở KH&CN và các đơn vị trực thuộc đã phê duyệt danh sách cán bộ, công chức chuyển đổi công tác định kỳ thuộc phạm vi quản lý của từng cơ quan.

- Triển khai xây dựng Kế hoạch và thực hiện nghiêm túc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Chuyển đổi vị trí công tác do sắp xếp tổ chức bộ máy của cơ quan theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII;

Kết quả việc chuyển đổi được thực hiện đúng quy trình, thủ tục, khách quan, khoa học, hợp lý và phù hợp với chuyên môn, đảm bảo đúng nguyên tắc theo quy định; không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

3.6. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập:

- Thực hiện việc kê khai tài sản theo quy định tại Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 về minh bạch tài sản, thu nhập và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Tổng thanh tra Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản thu nhập cho các đối tượng thuộc diện kê khai và tiến hành công khai, nộp bảng kê khai các đối tượng theo phân cấp quản lý,

công khai tài sản một số chức danh chủ chốt trong diện phải kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập.

- Thông báo danh sách, gửi kèm mẫu kê khai tài sản, thu nhập và hướng dẫn để người có nghĩa vụ kê khai thực hiện; lập sổ kê khai, giao nhận bản kê khai; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập và bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập cho Thanh tra tỉnh. Việc thực hiện thu nhập phải kê khai tài sản đảm bảo đúng theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

3.7. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách:

- Công tác phòng chống phòng, chống tham nhũng được Đảng ủy, Lãnh đạo Sở, cấp ủy các Chi bộ nhận thức đúng đắn, tổ chức quán triệt đầy đủ cho cán bộ công chức, viên chức và người lao động bằng cách thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác PCTN và tổ chức triển khai Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" nên đã nâng cao được ý thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng và từng cán bộ, đảng viên trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Đưa dần công tác phòng, chống tham nhũng trở thành nhiệm vụ thường xuyên của Sở và từng đơn vị trực thuộc.

- Thực hiện nghiêm quy định về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan nếu để xảy ra tham nhũng, lãng phí theo Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ về việc Quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đơn vị và trách nhiệm của cán bộ công chức, viên chức trong thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Trong thời gian qua, chưa xảy ra vụ việc tham nhũng trong ngành.

3.8. Việc thực hiện cải cách hành chính:

- Đã công bố hệ thống quản lý chất lượng phù hợp theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào công tác quản lý nhà nước tại Văn phòng Sở KH&CN và Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, thực hiện đánh giá chất lượng nội bộ theo định kỳ nhằm duy trì và cải tiến quy trình tác nghiệp nhằm cung cấp cho tổ chức, cá nhân những dịch vụ hành chính công tốt trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

- Áp dụng Văn phòng điện tử (TD-Office) để điều hành giải quyết công việc trong toàn ngành.

- Công tác cải cách hành chính của cơ quan luôn được Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở quan tâm và chỉ đạo triển khai thực hiện, cụ thể từ năm 2016 đến nay đã tổ chức học tập, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ; Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016-2020 kèm theo Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2011-2020.

- Quyết định số 1885/QĐ-UBND, ngày 07/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 1533/QĐ-UBND, ngày 19/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 1502/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở KH&CN; Quyết định số 916/QĐ-UBND, ngày 17/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hoạt động KH&CN thuộc phạm vi Chức năng quản lý của Sở KH&CN tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 758/QĐ-UBND, ngày 13/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi Chức năng quản lý của Sở KH&CN tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 493/QĐ-UBND, ngày 02/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực hoạt động KH&CN thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở KH&CN tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 612/QĐ-UBND, ngày 17/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN tỉnh Ninh Thuận;

- Sở KH&CN ban hành Kế hoạch số 1366/KH-SKH&CN 09/11/2021 về Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 93/KH-SKH&CN, ngày 20/01/2022 về thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Sở KH&CN giai đoạn 2022-2025.

3.9. Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan

- Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của đơn vị; duy trì thực hiện tốt việc ứng dụng phần mềm TD-Office trong giải quyết công việc; chỉ đạo, khuyến khích công chức, viên chức tích cực sử dụng điện tử công vụ trong trao đổi và giải quyết công việc.

- Trang thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ <https://sokhcn.ninhthuan.gov.vn> được duy trì, theo dõi và cập nhật thông tin thường xuyên theo đúng quy định và chức năng của đơn vị.

3.10. Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản:

- Sử dụng phần mềm Kế toán tại bộ phận kế hoạch tài chính, duy trì phương thức thanh toán đúng kế hoạch cải cách hành chính.

- Tiếp tục duy trì phương thức thanh toán, thực hiện trả lương qua tài khoản cho công chức, viên chức và người lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước và thanh toán tiền mua sắm trang thiết bị thông qua chuyển khoản. Kinh phí nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được quản lý chặt chẽ, không gây thất thoát, đảm bảo định mức tiêu chuẩn; hạn chế sử dụng quỹ tiền mặt, tăng cường phòng ngừa tham nhũng.

3.11. Kết quả thực hiện những vướng mắc, khó khăn, kiến nghị trong thực hiện quy định về tạm đình chỉ, tạm thời chuyển đổi vị trí công tác khác đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp liên quan đến tham nhũng:

Kết quả thực hiện trong giai đoạn từ năm 2016 - 2021, Sở Khoa học và Công nghệ đã chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Việc chuyển đổi được thực hiện đúng quy trình, thủ tục, khách quan, khoa học, hợp lý và phù hợp với chuyên môn, đảm bảo đúng nguyên tắc theo quy định; không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

3.12. Kết quả thực hiện những vướng mắc, khó khăn, kiến nghị trong thực hiện quy định về trách nhiệm giải trình trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao: Không.

4. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng; việc giải quyết, kiểm sát giải quyết, xét xử vụ việc, vụ án tham nhũng; kết quả thu hồi tài sản tham nhũng:

Trong thời gian qua Sở không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo tham nhũng.

5. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

5.1. Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Tổng số cuộc thanh tra: 06.
- Số đơn vị được thanh tra: 06.
- Tổng số cuộc kết thúc thanh tra: 06.
- Đã ban hành kết luận: 06.

5.2. Kết quả thanh tra: Các đơn vị đã triển khai thực hiện đầy đủ các hoạt động phòng, chống tham nhũng theo quy định.

6. Số vụ việc tham nhũng liên quan đến cán bộ, công chức thanh tra cấp sở: Không.

7. Phát huy vai trò của xã hội, hợp tác quốc tế về PCTN: Không.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Việc chỉ đạo, điều hành công tác THTK, CLP:

1.1. Các văn bản chỉ đạo:

- Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí ngày 26/11/2013;
- Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;
- Thông tư số 188/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

1.2. Công tác tổ chức quán triệt, tuyên truyền về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí:

- Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn thực hiện, Sở Khoa học và Công nghệ triển khai đến các đơn vị tổ chức quán triệt và thực hiện các văn bản quy định về thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Theo đó, các đơn vị đã triển khai cụ thể hoá các chủ trương, chính sách của Đảng, quy định của Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức trong toàn ngành.

- Hình thức tuyên truyền: Tuyên truyền bằng văn bản sao gửi, qua TD- Office đến các đơn vị và thông qua tại các cuộc họp Chi bộ, cơ quan, giao ban định kỳ. Thủ trưởng các đơn vị phối hợp với BCH Công đoàn cơ sở tổ chức họp phổ biến, quán triệt đến tất cả cán bộ công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị.

1.3. Nội dung tuyên truyền:

Thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để tuyên truyền; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm cần phải thực hiện thường xuyên, liên tục nhằm đưa việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thực sự trở thành ý thức tự giác của mỗi người. Nhìn chung, các cấp Ủy Đảng trong toàn Ngành đều quán triệt, nhất tức đúng đắn và nghiêm túc thực hiện, ra sức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

1.4. Đối tượng tham gia:

Toàn thể Lãnh đạo, cán bộ công chức, viên chức và người lao động tham gia. Định kỳ các đơn vị trực thuộc báo cáo kết quả thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhất là việc sử dụng ngân sách trong chi thường xuyên, mua sắm trang thiết bị, dự án đầu tư, tiến độ và thanh quyết toán trong xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước:

Kinh phí tiết kiệm được trong toàn ngành thông qua khoản chi hành chính do đơn vị đã xây dựng phương án khoản chi phù hợp với tình hình thực tế và kinh phí từ tiết kiệm chi cải cách tiền lương. Trong giai đoạn 2016-2021, tiết kiệm với tổng kinh phí 14.394,96 triệu đồng, cụ thể:

- Tiết kiệm từ 10% kinh phí cải cách tiền lương thực hiện nhiệm vụ thường xuyên; từ 40% CCTL từ nguồn thu sự nghiệp; tiết kiệm PCD covid: 13.505 triệu đồng.

- Tiết kiệm từ chi quản lý hành chính: 889,96 triệu đồng.

3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công:

Sở chỉ đạo sử dụng vốn đầu tư công theo đúng quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chất lượng, tuân thủ theo đúng dự toán được duyệt nhằm tránh gây thất thoát và lãng phí nguồn vốn của Nhà nước; Triển khai thực hiện các dự án phải hoàn thành cả về chất lượng

cũng như tiến độ, đảm bảo theo đúng nội dung, phương án của dự án đã được thẩm định, phê duyệt; Không để dự án kéo dài, sử dụng ngân sách bất hợp lý gây thất thoát, lãng phí.

4. Trong quản lý, sử dụng vốn ngân sách nhà nước các chương trình mục tiêu quốc gia:

Giai đoạn 2016-2021, Sở Khoa học và Công nghệ không được cấp kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

5. Trong quản lý, sử dụng tài sản công:

Các đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý, sử dụng tài sản công đều đảm bảo đúng mục đích, không sử dụng sai quy định.

6. Trong quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động:

- Thực hiện đúng tiến độ, thời gian các nội dung theo Kế hoạch của Sở ban hành về thực hiện Nghị quyết số 18- NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII gắn với việc thực hiện Kế hoạch số 92-KH/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy.

- Công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành thực hiện thời gian làm việc theo quy chế làm việc, quy chế công sở do Sở ban hành, có ý thức thực hiện tốt kỷ luật kỷ cương hành chính. Sở luôn quan tâm giải quyết chế độ, chính sách cho người lao động theo đúng quy định.

7. Trong quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên:

Các đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý, sử dụng đất đai do Nhà nước cấp đều đảm bảo đúng mục đích, không sử dụng sai quy định dưới bất kỳ hình thức nào trong quản lý, sử dụng đất đai.

8. Trong quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách:

Đơn vị không có quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

9. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp:

Đơn vị không quản lý vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp.

10. Việc thực hiện công khai các lĩnh vực, hoạt động quy định tại Điều 5 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013:

Toàn bộ các đơn vị trong Sở đã thực hiện việc công khai tài chính đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức về số kinh phí được quyết toán năm trước và số dự toán năm sau; Hình thức, nội dung, thời gian công khai đều thực hiện theo đúng các quy định thông qua cuộc họp Chi bộ, chuyên môn và thông báo bằng văn bản tại Bảng thông báo nội bộ. Công khai kịp thời các chế độ, chính sách liên quan đến quyền lợi chính đáng của cán bộ công chức, viên chức, người lao động: công tác quy hoạch, bổ nhiệm, đào tạo cán bộ, công tác thi đua khen thưởng, tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị, các chỉ tiêu, kế hoạch hàng tháng, quý, năm của ngành.

11. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán việc THTK, CLP:

Thường xuyên chỉ đạo các đơn vị báo cáo nội dung về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thông qua hình thức bằng văn bản gửi đến các đơn vị. Thủ trưởng các đơn vị phân công cho các trưởng bộ phận phối hợp Công đoàn cơ sở, Ban thanh tra nhân dân có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Trong giai đoạn 2016 - 2021, không phát hiện có đơn vị nào vi phạm trong lĩnh vực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

(Các phụ lục kèm theo)

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Kết quả đạt được:

- Công tác PCTN được Đảng ủy, Ban giám đốc Sở quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện đảm bảo theo kế hoạch đề ra. Trong đó, vai trò của người đứng đầu và tập thể Lãnh đạo cơ quan đã góp phần tích cực chỉ đạo và áp dụng nhiều biện pháp cần thiết để phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, sai phạm trong cơ quan. trong giai đoạn 2016-2021, công tác PCTN tại Sở Khoa học và Công nghệ được duy trì thực hiện nghiêm túc theo quy định của pháp luật, đạt được hiệu quả cao và không phát sinh tham nhũng tại cơ quan. Các đơn vị ngày càng có ý thức và trách nhiệm hơn trong các hoạt động của mình để từng bước kiểm soát được việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đặc biệt là các hoạt động cải cách hành chính; công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị; xây dựng, thực hiện chế độ định mức, tiêu chuẩn, ban hành quy chế chi tiêu nội bộ. Các chương trình nhiệm vụ, kế hoạch công tác, các khâu quản lý tài chính, công tác cán bộ, công tác tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC, mua sắm tài sản, quản lý các nhiệm vụ khoa học công nghệ,... được công khai minh bạch để cán bộ được biết quản lý, giám sát; kịp thời ban hành kế hoạch công tác ngay từ đầu năm sát với yêu cầu thực tế và nhiệm vụ được giao; gắn công tác thanh tra, kiểm tra với việc thực hiện, phòng ngừa, nâng cao hiệu quả công tác PCTN; THTK, CLP. Do làm tốt công tác chỉ đạo điều hành nên giai đoạn 2016-2021 không có hành vi tham nhũng xảy ra tại Sở Khoa học và Công nghệ.

- Ban hành các Kế hoạch phòng chống tham nhũng và tổ chức triển khai minh bạch tài sản, thu nhập hàng năm. Việc công khai tài sản, thu nhập, của công chức, viên chức Sở KH&CN được thực hiện nghiêm túc, tỷ lệ người kê khai tài sản thu nhập đạt 100% so với người phải kê khai. Đảng ủy, Ban lãnh đạo Sở rất quan tâm đến công tác phòng, chống tham nhũng, ngày càng phát huy sức mạnh tổng hợp trong công tác PCTN.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định của Nhà nước về THTK, CLP , trong đó tập trung học tập, tuyên truyền về THTK, CLP nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ công chức, viên chức để thực hiện có hiệu quả hơn; Rà soát, bổ sung các biện pháp về THTK, CLP cho phù hợp với đặc điểm tình hình của từng đơn vị trực thuộc ngành; Bàn bạc dân chủ, công khai các hoạt động có liên quan đến tài chính của từng đơn vị; Tăng cường công tác tổ chức, kiểm tra, kiểm soát và xử lý nghiêm minh đối với cán bộ công chức, viên chức vi phạm Luật thực hành tiết

kiệm, chống lãng phí. Đồng thời biểu dương khen thưởng đối với viên chức thực hiện tốt quy định về thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Thường xuyên kiểm tra đôn đốc cán bộ, công chức, viên chức trong Sở gương mẫu thực hiện tốt việc học tập và làm theo tấm gương tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Hạn chế, khó khăn: Không.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

1. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

- Tiếp tục ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng phù hợp trong từng giai đoạn.

- Thông tin đầy đủ, kịp thời những vụ việc tham nhũng điển hình đã có Kết luận của cơ quan có thẩm quyền trong tỉnh đến các địa phương, đơn vị.

2. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

- Tăng cường tổ chức tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác phòng, chống tham nhũng cho cán bộ, công chức, thanh tra viên thực hiện nhiệm vụ có liên quan;

- Giải quyết dứt điểm những Kết luận thanh tra, nêu vụ việc có dấu hiệu phạm tội, đề nghị chuyển cơ quan điều tra khởi tố, xử lý nghiêm theo pháp luật;

- Nâng cao tinh thần, trách nhiệm của người đứng đầu, cùng với việc tăng cường kiểm tra, giám sát của tổ chức cơ sở đảng, các đoàn thể quần chúng và Ban thanh tra nhân dân trong công tác PCTN tại cơ quan, đơn vị;

- Kiên quyết xử lý nghiêm những hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, gây phiền hà trong thực thi công vụ;

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính trong cơ quan;

- Phát huy kết quả đã đạt được, khắc phục các khó khăn và tồn tại, kiên quyết xử lý khi phát hiện các hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để tham nhũng;

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, quán triệt Luật PCTN; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật khiếu nại, tố cáo; Đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tham nhũng cho tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan.

V. DỰ BÁO TÌNH HÌNH THỜI GIAN ĐẾN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Công tác phòng, chống tham nhũng tại đơn vị được duy trì được thực hiện nghiêm túc, các biện pháp phòng ngừa tham nhũng được thực hiện theo quy định của pháp luật, công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ được tăng cường. Do đó dự báo trong thời gian tới tại đơn vị không xảy ra tình trạng tiêu cực, tham nhũng.

Trên đây là báo cáo phục vụ giám sát chuyên đề của HĐND tỉnh về “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021”.

Sở Khoa học và Công nghệ kính gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Đoàn Giám sát HĐND tỉnh
 - UBND tỉnh
 - Thanh tra tỉnh;
 - Lãnh đạo Sở;
 - Các phòng CM;
 - Lưu: VT, TTr.
- (Báo cáo);

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Tấn Quang